

PHẦN II: CÀI ĐẶT Ổ CỨNG VÀO HỆ THỐNG

Trong phần I ta đã làm quen với các chuẩn kết nối ổ cứng và chọn cho mình được loại ổ cứng thích hợp để cài đặt. Phần này bạn sẽ thao tác ngay trên hệ thống để cài đặt ổ cứng vào sử dụng.

Để đảm bảo an toàn trước khi thực hiện công việc cài đặt

Trong phần I ta đã làm quen với các chuẩn kết nối ổ cứng và chọn cho mình được loại ổ cứng thích hợp để cài đặt. Phần này bạn sẽ thao tác ngay trên hệ thống để cài đặt ổ cứng vào sử dụng.

Để đảm bảo an toàn trước khi thực hiện công việc cài đặt, bạn cần tháo toàn bộ phích cắm nguồn điện của máy tính ra khỏi ổ nguồn, đeo thiết bị tránh tĩnh điện. Tiếp theo, bạn cần một tua-vít để mở nắp case máy tính, và tìm đến khay 3,5-inch, nếu không có ổ đĩa mềm thì khay sẽ nằm ngay bên dưới ổ CD-Rom, tuy nhiên, tùy thuộc vào loại case của bạn đang dùng mà vị trí sẽ khác biệt.

Một lưu ý nếu bạn cài đặt ổ cứng thứ 2 bổ sung cho hệ thống, bạn phải chừa một khoảng cách giữa 2 ổ cứng, vì các ổ cứng phát sinh ra nhiệt khá nhiều khi hoạt động, đặc biệt là các dòng ổ cứng với 7200 rpm, nhiệt độ sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tuổi thọ ổ cứng. Cài đặt ổ cứng vào khay và bắt vít ở 2 cạnh bên sẽ giữ cho ổ cứng cố định khi hoạt động.

Ổ cứng IDE (trái) và SATA (phải) trên cùng một khay.

Hai bên thân ổ cứng luôn có các lỗ vít để gắn vào khay.

Cáp Molex nguồn và cáp IDE cho ổ cứng ATA (IDE).

Ổ cứng PATA (EIDE)

Ta cần thiết lập jumper trước khi gắn cáp vào ổ cứng. Jumper sẽ là Master nếu ổ cứng bạn sắp gắn sẽ cài đặt hệ điều hành và là ổ cứng chính hoặc duy nhất. Slave nếu ổ cứng đó là ổ cứng bổ

sung thêm và Cable Select là tùy thuộc vào cáp cắm vào khe "Primary" trên bo mạch chủ hay không.

Nguồn điện sẽ cung cấp năng lượng cho ổ cứng hoạt động, cáp 4-pin Molex sẽ thực hiện công việc này. Đặc điểm nhận dạng cáp Molex là chúng có 4 dây (1 đỏ, 2 đen, 1 vàng) được dẫn từ bộ nguồn trong case máy tính và khớp với khe cắm nguồn phía sau ổ cứng. Cáp còn lại là cáp IDE 80-pin gắn vào phía sau ổ cứng.

Một điểm lưu ý quan trọng khi cắm cáp nguồn Molex và cáp IDE vào các ổ cứng IDE, ta bắt buộc phải thực hiện chính xác thao tác này. Trên thân cáp IDE (80-pin) sẽ có 1 nhánh rìa ngoài cùng có màu khác biệt rõ ràng với toàn bộ thân cáp, ta gắn cáp IDE và Molex sao cho nhánh rìa khác màu trên cáp IDE và dây màu đỏ trên cáp nguồn Molex cùng chụm vào giữa (đối mặt) với nhau (xem hình).

Gắn cáp sao cho màu đỏ cáp nguồn hướng vào với nhánh màu của cáp dữ liệu IDE.

Gắn đầu còn lại của cáp dữ liệu IDE vào khe cắm trên bo mạch chủ.

Đầu cáp IDE còn lại sẽ gắn vào đầu nối IDE trên bo mạch chủ. Nếu ổ cứng mà bạn gắn vào hệ thống là duy nhất, thì phần cáp IDE gắn lên bo mạch chủ phải được kết nối vào khe IDE chính "Primary" trên bo mạch chủ, có thể tham khảo thêm phần hướng dẫn kèm theo của bo mạch chủ.

Ổ cứng SATA

Tương tự như ổ cứng IDE, ổ SATA cũng cần có cáp nguồn SATA và cáp dữ liệu. Việc cài đặt cáp cho ổ cứng SATA có phần đơn giản hơn vì đầu kết nối sẽ vừa khít khi bạn cắm đúng. (Xem hình).

Gắn cáp cho ổ cứng SATA đơn giản hơn.

Gắn đầu còn lại của cáp dữ liệu SATA vào khe cắm trên bo mạch chủ.

Tiếp theo, cắm đầu còn lại của cáp dữ liệu SATA vào khe kết nối SATA trên bo mạch chủ. Không cần thiết lập jumper ở Master, Slave hay Cable Select vì mỗi ổ cứng SATA có riêng duy nhất một cáp cho mình.

Việc cài đặt ổ cứng hoàn tất, bước kế tiếp sẽ là kiểm tra lại cài đặt có chính xác và ổ cứng có hoạt động tốt với hệ thống hay không. Phần III sẽ giúp bạn hiểu rõ cách thức kiểm tra cài đặt.

THANH TRỰC